|  |  |
| --- | --- |
|  TỔ LỚN **LỚP LỚN 2** | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập- Tự do- Hạnh phúc** |
|  Số 01/KH – L2 |  *Prao, ngày 11 tháng 9 năm 2023* |

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NĂM HỌC**

**Năm học: 2023 – 2024**

Căn cứ Chương trình Giáo dục mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình Giáo dục mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 7 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, đã được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 28/2016/TT-BGD ĐT ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và đào tạo;

Căn cứ vào kế hoạch số 01/KH-TL, ngày 9 tháng 9 năm 2023 về kế hoạch giáo dục Mầm non năm học 2023-2024.

Căn cứ vào tình hình thực tế của lớp lớn 2 năm học 2023- 2024

Lớp Lớn 2 đề ra những mục tiêu và nhiệm vụ của năm học 2023 -2024 như sau:

 **I/ Tình hình của lớp.**

 ***1. Tình hình nhân sự:***

 - Lớp gồm 2 giáo viên: Cô Phạm Thị Hòa

 Cô Trần Thị Ngọc Thúy

 + Đại học: 2/2

 + Đảng viên: 1

 ***2. Tình hình học sinh:***

- Tổng số học sinh 31 trẻ trong đó:

- Trẻ có hộ khẩu tại địa phương: 24 trẻ

- Trẻ dân tộc thiểu số: 22 trẻ

- Nữ: 12 trẻ

- Nữ DT: 9 trẻ

 ***3. Thuận lợi:***

 - Được sự quan tâm của BGH trường mầm non Prao – Tàlu, của tổ chuyên môn và các bậc phụ huynh của lớp.

- Giáo viên đoàn kết, nhiệt tình yêu nghề có ý thức trong công việc được giao.

- 100% giáo viên sử dụng được CNTT.

- Trẻ ra lớp đầy đủ, vâng lời giáo viên.

- Cơ sở vật chất đảm bảo cho việc chăm sóc giáo dục trẻ.

 ***4. Khó khăn:***

- Lớp có 1 trẻ bị tăng động hay la ré, chạy nhảy không ngồi một chỗ nên ảnh hưởng đến việc chăm sóc giáo dục trẻ.

- Trẻ phần lớn là người dân tộc thiểu số nên vốn từ phổ thông của trẻ còn ít dẫn đến việc hạn chế trong sự giao tiếp giữa các cô và trẻ.

**II/ Mục tiêu giáo dục theo 5 lĩnh vực phát triển:**

**1. Phát triển thể chất**

**\*Mục tiêu chung:**

- Khoẻ mạnh, cân nặng và chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi.

- Thực hiện được các vận động cơ bản một cách vững vàng, đúng tư thế.và có một số tố chất vận động nhanh nhẹn, mạnh mẽ, khéo léo và bền bỉ.

- Giữ được thăng bằng khi đi trẻ ghế thể dục hoặc tự đi lên – xuống trên ván kê dốc.

- Có khả năng kiểm soát tốt vận động. Thay đổi hướng chạy theo mệnh lệnh.

- Phối hợp chính xác khi tung/ ném/ đập – bắt bóng, có thể ghép, cắt lượn theo khuôn hình, xâu dây giày, cài, cởi phéc – mơ – tuya.

- Nhanh nhẹn khéo léo trong chạy nhanh, bò theo đường dích dắt.

**-**Có khả năng phối hợp các giác quan và vận động; vận động nhịp nhàng, biết định hướng trong không gian.

- Có kĩ năng trong một số hoạt động cần sự khéo léo của đôi tay.

- Thực hiện được một số công việc đơn giản trong sinh hoạt hằng ngày.

- Có một số hiểu biết về thực phẩm và ích lợi của việc ăn uống đối với sức khoẻ.

- Có một số thói quen, kĩ năng tốt trong ăn uống, giữ gìn sức khoẻ và đảm bảo sự an toàn của bản thân.

**\* Mục tiêu cụ thể:**

 **-** Đi thăng bằng được trên ghế thể dục (2m x 0,25m x 0,35m). (11)

 **-** Biết rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh. (15)

 - Ném và bắt bóng bằng hai tay từ khoảng cách xa 4 m (3)

 - Tự mặc và cởi được quần áo. (5)

 **-** Tự rửa tay và chải răng hàng ngày. (16)

- Bật xa tối thiểu 50cm. (1)

 - Tham gia hoạt động học tập liên tục và không có biểu hiện mệt mỏi trong khoảng 30 phút (14)

 **-**  Kể được tên một số thức ăn cần có trong bữa ăn hàng ngày. (19)

 **-** Đập và bắt bóng bằng 2 tay. (10)

 - Biết kêu cứu và chạy khỏi nơi nguy hiểm. (25)

- Không chơi ở những nơi mất vệ sinh, nguy hiểm. (23)

 - Nhảy xuống từ độ cao 40 cm; (2)

 - Cắt theo đường viền thẳng và cong của các hình đơn giản; (7)

- Biết và không ăn, uống một số thứ có hại cho sức khỏe (20)

 - Biết và không làm một số việc gây nguy hiểm (22)

 **-** Nhảy lò cò được ít nhất 5 bước liên tục, đổi chân theo yêu cầu. (9)

*-* Che miệng khi ho, hắt hơi, ngáp; (17)

 **-** Trèo lên xuống thang ở độ cao 1,5m so với mặt đất. (4)

 - Chạy 18m trong khoảng thời gian 5-7. (12)

 ***-*** Biết hút thuốc lá là có hại và không lại gần người đang hút thuốc. (26)

 **-** Nhận ra và không chơi một số đồ vật có thể gây nguy hiểm. ( 21)

 - Chạy liên tục 150m không hạn chế thời gian. (13)

 ***-*** Không đi theo, không nhận quà của người lạ khi chưa được người thân cho phép; (24)

**2. Phát triển nhận thức.**

**\*Mục tiêu chung:**

- Thích tìm tòi khám phá môi trường xung quanh. Hay đặt câu hỏi: Tại sao? Để làm gì? làm thế nào? Khi nào?

- Có khả năng quan sát, so sánh, phân loại, phán đoán, chú ý, ghi nhớ có chủ định, diễn đạt sự hiểu biết bằng các cách khác nhau.

- Có khả năng phát hiện và giải quyết vấn đề đơn giản theo những cách khác nhau.

+ Phân loại được một số đối tượng theo2-3 dấu hiệu cho trước. Tìm ra dấu hiệu phân loại.

+ Phân biệt hôm qua hôm nay, ngày mai.

+ Phân biệt bản thân với bạn cùng tuổi.

- Có khả năng diễn đạt sự hiểu biết bằng các cách khác nhau (bằng hành động, hình ảnh, lời nói...) với ngôn ngữ nói là chủ yếu.

- Có một số hiểu biết ban đầu về con người, sự vật, hiện tượng xung quanh và một số khái niệm sơ đẳng về toán.

 - Nói được ý tưởng thể hiện trong sản phẩm tạo hình của mình. (103)

 **-** Phân biệt được hôm qua, hôm nay, ngày mai qua các sự kiện hàng ngày. (110)

 -Xác định được vị trí (trong, ngoài, trên, dưới, trước, sau, phải, trái) của một vật so với một vật khác. (108)

 - Nhận ra quy tắc sắp xếp đơn giản và tiếp tục thực hiện theo quy tắc. (116)

 - Thể hiện ý tưởng của bản thân thông qua các hoạt động khác nhau. (119)

 - Phân loại được một số đồ dùng thông thường theo chất liệu và công dụng. (96)

 - Giải thích được mối quan hệ nguyên nhân kết quả đơn giản trong cuộc sống hằng ngày. (114)

 - Thực hiện một số công việc theo cách riêng của mình; (118)

 -Kể được một số nghề phổ biến nơi trẻ sống. (98)

 **-** Chỉ ra được khối cầu, khối vuông, khối chữ nhật và khối trụ theo yêu cầu. (107)

 **-** Hay đặt câu hỏi. (112)

 - Gọi tên nhóm cây cối, con vật theo đặc trưng chung. (92)

 - Đặt tên mới cho đồ vật, câu chuyện, đặt lời mới cho bài hát; (117)

 - Nhận ra sự thay đổi trong quá trình phát triển của cây, con vật và một số hiện tượng tự nhiên; (93)

 - Kể được một số địa điểm công cộng gần gũi nơi trẻ sống. (97)

 - Thích khám phá các sự vật, hiện tượng xung quanh. (113)

 - Loại được một số đối tượng không cùng nhóm với các đối tượng còn lại. (115)

 -Thể hiện câu chuyện theo cách riêng. (120)

 - Tách 10 đối tượng thành 2 nhóm bằng ít nhất 2 cách và so sánh số lượng của các nhóm; (105)

 - Biết con số phù hợp với số lượng trong phạm vi 10. (104)

 - Biết cách đo độ dài và nói kết quả đo. (106)

 - Gọi tên các ngày trong tuần theo thứ tự;( 109)

 **-** Nói được ngày trên lốc lịch và giờ trên đồng hồ (111)

 - Nói được những đặc điểm nổi bật của các mùa trong năm nơi trẻ sống. (94)

 - Dự đoán một số hiện tượng tự nhiên đơn giản sắp xảy ra. (95)

**3. Phát triển ngôn ngữ**

**\*Mục tiêu chung:**

- Biết lắng nghe, hiểu lời nói trong giao tiếp hằng ngày.

- Diễn đạt được mong muố, nhu cầu và suy nghĩ bằng nhiều loại câu.

- Hiểu được từ trái nghĩa.

- Diễn đạt rõ ràng và giao tiếp có văn hoá trong cuộc sống hàng ngày.

- Có khả năng nghe và kể lại sự việc, kể lại truyện.

- Có khả năng cảm nhận vần điệu, nhịp điệu của bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp với độ tuổi.

- Nhận dạng được chữ cái và phát âm được các âm đó.

- Có một số kĩ năng ban đầu về việc đọc và viết.

- Đọc và sao chép các kí hiệu.

- Mạnh dạn, tự tin, chủ động trong giao tiếp.

- Giao tiếp có văn hóa trong cuộc sống hằng ngày.

**\* Mục tiêu cụ thể:**

 **-** Nghe hiểu nội dung câu chuyện, thơ, đồng dao, ca dao dành cho lứa tuổi của trẻ. (64)

 **-**  Nói ràng (65)

**-** Sử dụng các loại câu khác nhau trong giao tiếp (67)

- Có thói quen chào hỏi, cảm ơn, xin lỗi và xưng hô lễ phép với người lớn (54)

 **-** Sử dụng các từ chỉ tên gọi hành động, tính chất và từ biểu cảm trong sinh hoạt hàng ngày. (66)

 **-** Sử dụng lời nói để bày tỏ cảm xúc, nhu cầu, ý nghĩ và kinh nghiệm của bản thân. Sử dụng một số từ chào hỏi và từ lễ phép phù hợp với tình huống. (68)

 **-** Không nói tục chửi bậy. (78)

 **-** Nhận ra được sắc thái biểu cảm của lời nói khi vui buồn, tức giận, ngạc nhiên (61)

 - Nói được khả năng và sở thích của bạn và người thân;(58)

 - Biết cách khởi xướng cuộc trò chuyện (72)

 - Nhận dạng được chữ cái trong bảng chữ cái tiếng Việt. (91)

 **-** Chăm chú lắng nghe người khác và đáp lại bằng cử chỉ, nét mặt, ánh mắt phù hợp. (74)

 **-** Chờ đến lượt trong trò chuyện, không nói leo, không ngắt lời người khác. (75)

 **-** Thể hiện sự thích thú với sách. (80)

 **-** Biết ý nghĩa một số ký hiệu, biểu tượng trong cuộc sống. (82)

- Nghe hiểu và thực hiện được các chỉ dẫn liên quan đến 2,3 hành động. (62)

- Hỏi lại hoặc có những biểu hiện qua cử chỉ, điệu bộ nét mặt khi không hiểu người khác nói. (76)

 **-** Biết chữ viết có thể đọc và thay lời nói. (86)

 **-** Kể rõ ràng về một sự việc, hiện tượng nào đó để người nghe hiểu được. (70)

 - Thích đọc những chữ đã biết trong môi trường xung quang. (79)

 - Trẻ biết “đọc” theo truyện tranh đã biết. (84)

 - Kể chuyện theo tranh. (85)

 - Sử dụng lời nói để trao đổi và chỉ dẫn bạn bè trong hoạt động**. (69)**

 - Sử dụng một số từ chào hỏi và từ lễ phép phù hợp với tình huống. (77)

  **-** Có một số hành vi như người đọc sách. (83)

 - Biết viết chữ theo thứ tự từ trái qua phải, từ trên xuống dưới. (90)

 - Mạnh dan nói lên y kiến của bản thân. (34)

 **-** Bắt chước hành vi viết và sao chép từ, chữ cái. (88)

 - Biết viết tên của bản thân theo cách riêng của mình. (89)

 **-** Kể lại được nội dung chuyện đã nghe theo trình tự nhất định. (71)

 - Hiểu nghĩa một số từ khái quát chỉ sự vật hiện tượng đơn giản, gần gủi. (63)

 - Điều khiển giọng nói phù hợp với tình huống và nhu cầu giao tiếp. (73)

**4. Phát triển tình cảm và kĩ năng xã hội**

**\*Mục tiêu chung:**

 - Có ý thức về bản thân.

 - Có khả năng nhận biết và thể hiện tình cảm với con người, sự vật, hiện tượng xung quanh.

 + Hợp tác chia sẻ với bạn bè trong các hoạt động.

 + Có hành vi ứng xử đúng với bản thân và những người xung quanh.

 + Có hành vi, hành vi thái độ thể hiện sự quan tâm đến những người gần gũi.

 + Vui vẻ nhậm và thực hiện công việc đươc giao đến cùng.

 - Có một số phẩm chất cá nhân: mạnh dạn, tự tin, tự lực.

 - Có một số kĩ năng sống: tôn trọng, hợp tác, thân thiện, quan tâm, chia sẻ.

 - Thực hiện một số qui tắc, qui định trong sinh hoạt ở gia đình, trường lớp mầm non, cộng đồng gần gũi.

 **\* Mục tiêu cụ thể:**

 **-** Cố gắng thực hiện công việc đến cùng. (31)

 -Nhận biết các trạng thái cảm xúc vui, buồn, ngạc nhiên, sợ hải, tức giận, xấu hổ của người khác. (35)

 **-** Ứng xử phù hợp với giới tính của bản thân. (28)

 **-** Nói được khả năng và sở thích riêng của bản thân. (29)

 **-** Đề xuất trò chơi và hoạt động thể hiện sở thích của bản thân. (30)

 -Bộc lộ cảm xúc của bản thân bằng lời nói, cử chỉ và nét mặt. (36)

 **-** Sẵn sàng giúp đỡ khi người khác gặp khó khăn; (45)

 - Biết dùng các kí hiệu hoặc hình vẽ để thể hiện cảm xúc nhu cầu, ý nghỉ và kinh nghiệm của bản thân. (87)

 **-** Nói được một số thông tin quan trọng về bản thân và gia đình. (27)

 - Dễ hòa đồng với bạn bè trong nhóm chơi. ( 42)

 - Thể hiện sự thân thiện đoàn kết với bạn bè. (50)

 - Sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ cùng người khác đến cùng. (52)

 - Thay đổi hành vi thể hiện cảm xúc phù hợp với hoàn cảnh. (40)

 - Biết kiềm chế cảm xúc tiêu cực khi được an ủi, giải thích.(41)

 - Nhận ra việc làm của mình ảnh hưởng đến người khác.( 53)

 - Có nhóm chơi thường xuyên. (46)

 - Biết chờ đến lượt khi tham gia hoạt động. (47)

 - Lắng nghe y kiến của người khác. (48)

 - Chủ động làm một số công việc đơn giản hằng ngày. ( 33)

 - Thể hiện sự an ủi và chia vui với người thân và bạn bè. (37)

 - Quan tâm đến sự công bằng trong nhóm. (60)

 - Thích chia sẻ cảm xúc, kinh nghiệm đồ dùng, đồ chơi với những người gần gủi. (44)

 - Trao đổi y kiến của mình với các bạn. (49)

 - Có hành vi bảo vệ môi trường trong sinh hoạt hàng ngày. (57)

 - Đề nghị sự giúp đỡ của người khác khi cần thiết; (55)

 - Chấp nhận sự khác biệt giữa người khác với mình;(59)

 - Chủ động giao tiếp với bạn và người lớn gần gũi. (43)

 - Chấp nhận sự phân công của nhóm bạn và người lớn. (51)

 - Nhận xét được một số hành vi đúng sai của con người đối với môi trường. (56)

**5. Phát triển thẩm mĩ**

**\*Mục tiêu chung:**

**-** Thích tìm hiểu và biết bộc lộ cảm xúc phù hợp trước vẻ đẹp của thiên nhiên, cuộc sống, các tác phẩm nghệ thuật.

- Thích nghe nhạc, nghe hát và ghe đọc thơ, kể chuyện , chăm chú lắng nghe và nhận ra những gia điệu khác nhau của các bài hát, bản nhạc và vần thơ.

- Hát đứng và biết thể hiện sắc thái tình cảm qua các bài hát mà trẻ yêu thích.

- Biết sử dụng các dụng cụ âm nhạc để gõ đệm theo các tiết tấu của bài hát, bản nhạc một cách phù hợp.

- Có khả năng cảm nhận vẻ đẹp trong thiên nhiên, cuộc sống và trong tác phẩm nghệ thuật.

- Có khả năng thể hiện cảm xúc, sáng tạo trong các hoạt động âm nhạc, tạo hình.

- Yêu thích, hào hứng tham gia vào các hoạt động nghệ thuật; có ý thức giữ gìn và bảo vệ cái đẹp.

 **\* Mục tiêu cụ thể:**

 **-**Tô màu kín, không chờm ra ngoài đường viền các hình vẽ. (6)

 **-** Hát đúng giai điệu bài hát trẻ em (100)

- Giữ đầu tóc quần áo gọn gàng (18)

 -Thể hiện cảm xúc và vận động phù hợp với nhịp điệu của bài hát hoặc bản nhạc. (101)

 **-** Biết sử dụng các vật liệu khác nhau để làm một sản phẩm đơn giản. (102)

 **-** Nhận ra giai điệu (vui, êm dịu, buồn) của bài hát hoặc bản nhạc; (99)

 - Trẻ yêu thích, biết, chăm sóc cây cối gần gũi, quen thuộc. (39)

 **-** Dán các hình vào đúng vị trí cho trước, không bị nhăn. (8)

 - Thể hiện sự vui thích khi hoàn thành công việc. (32)

 - Thể hiện sự thích thú trước cái đẹp. (38)

 - Có hành vi giữ gìn bảo vệ sách. (81)

**III. Dự kiến chủ đề giáo dục trong năm học:**

- Thực hiện đảm bảo khung thời gian năm học theo quy định.

- Có 35 tuần thực học (học kỳ I có 18 tuần, học kỳ II có 17 tuần), cụ thể:

- Học kỳ I: Từ ngày 05/9/2023 đến ngày 13/01/2024 (có 18 tuần thực học, thời gian còn lại dành cho các hoạt động khác).

- Học kỳ II: Từ ngày 15/01/2024 đến ngày 25/5/2024 (có 17 tuần thực học, thời gian còn lại dành cho nghỉ lễ, tết và các hoạt động khác).

Gồm 10 chủ đề:

1/ Trường mầm non của bé và ngày hội trăng rằm

 2/ Bé biết gì về bản thân

 3/ Gia đình thân yêu và cô giáo yêu thương

 4/ Nghề bé thích và cô chú bộ đội bé yêu

 5/ Những con vật ngộ nghĩnh

 6/ Thực vật quanh bé – Bé vui hội xuân

 7/ Phương tiện giao thông và ngày hội cô và mẹ

 8/ Hiện tượng thiên nhiên kỳ thú

 9/ Quê hương – Đất nước

 10/ Trường tiểu học và Bác Hồ Kính yêu

 **IV. Dự kiến các hoạt động hỗ trợ phát triển chương trình giáo dục mầm non**

-Tiếp tục chủ động xây dựng và triển khai kế hoạch năm học 2023-2024 linh hoạt, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ em, tổ chức chăm sóc, giáo dục trẻ đáp ứng yêu cầu của chương trình giáo dục mầm non trong bối cảnh mới; củng cố, duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi, hướng đến phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em dưới 5 tuổi; Nâng cao chất lượng giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục. Tiếp tục thực hiện chủ đề học “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ em làm trung tâm” gắn kết với việc nâng cao chất lượng thực hiện Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021 - 2025” trong lớp.

- Nâng cao chất lượng thực hiện chương trình GDMN; Đổi mới hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ, tiếp tục thực hiện có hiệu quả chuyên học “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ em làm trung tâm” gắn kết với việc nâng cao chất lượng thực hiện Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021 - 2025”.Chú trọng tăng cường tiếng Việt cho trẻ em người dân tộc thiểu số.

- Tập trung thực hiện Kế hoạch “Phát triển GDMN” giai đoạn 2020 -2025” và Kế hoạch “xây dựng trường học hạnh phúc”

- Thực hiện Chương trình “Tôi yêu Việt Nam” trong các hoạt động giáo dục trong lớp.

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch lớp học an toàn.

- Tham gia thao giảng: 2 tiết dạy thực hành và tham gia tham quan học hỏi các giáo viên trong tổ..

 - Tổ chức ngày lễ Trung thu cho bé, ngày 20/10, 20/11, 22/12, ngày 8/3…

 - Tham gia hội thi “*Làm Đồ dùng đồ chơi, Giao lưu Tiếng Việt, Bé khéo tay*” chào mừng các ngày lễ trong năm.

 - Tổ chức lồng ghép nội dung giáo dục bảo vệ môi trường vào trong các hoạt động hoạt động hàng ngày của trẻ.

- Tuyên truyền với phụ huynh về nội dung chuẩn bị cho trẻ 5 tuổi sẵn sàng vào học lớp

- Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho các bậc cha mẹ và cộng đồng bằng nhiều hình thức phù hợp.

 - Tuyên truyền với cha mẹ trẻ về công tác phòng chống dịch bệnh thường gặp theo mùa.

 - Phối hợp với phụ huynh mua sắm đồ dùng bán trú

 - Phối hợp với phụ huynh cho trẻ tham gia vào các hội thi của nhà trường

 - Phối hợp với phụ huynh cùng chăm sóc giáo dục trẻ ở nhà và ở lớp

 - Phối hợp với phụ huynh trong việc tiêm vắcxin chống covid cho trẻ

**a. Thực hiện các chuyên đề**

-Tiếp tục chủ động xây dựng và triển khai kế hoạch năm học 2023-2024 linh hoạt, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ em, tổ chức chăm sóc, giáo dục trẻ đáp ứng yêu cầu của chương trình giáo dục mầm non trong bối cảnh mới; củng cố, duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi, hướng đến phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em dưới 5 tuổi; Nâng cao chất lượng giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục. Tiếp tục thực hiện chủ đề học “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ em làm trung tâm” gắn kết với việc nâng cao chất lượng thực hiện Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021 - 2025”. Chú trọng tăng cường tiếng Việt cho trẻ em người dân tộc thiểu số.

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch lớp học an toàn.

 - Lồng ghép giáo dục an toàn giao thông, bảo vệ môi trường, học thông qua chơi có đáp ứng giới, bảo vệ tài nguyên, môi trường biển, hải đảo và ứng phó với biến đổi khí hậu phòng chống thảm họa thiên tai, sử dụng năng lượng tiết kiệm hiệu quả.

- Trang trí môi trường bên trong và bên ngoài lớp học theo chủ đề “Xây dựng trường mầm non xanh – an toàn – thân thiện”.

- Chú trọng về việc “Xây dựng trường học hạnh phúc” trong nhà trường. Lồng ghép chuyên đề “Tôi yêu Việt Nam” vào các chủ đề giáo dục trẻ.

- Tiếp tục củng cố các chuyên đề “Tổ chức các hoạt động phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội cho trẻ”; “Tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống”; “Đổi mới tổ chức hoạt động phát triển nhận thức trong trường mầm non”; “Tổ chức bữa ăn học đường cho trẻ”.

- Lồng ghép các nội dung quan sát trẻ, dạy học thông qua chơi có đáp ứng giới vào chương trình của giáo viên. Tổ chức nhiều trò chơi sinh động thu hút trẻ thông qua các hoạt động đã được tập huấn do VVOV tài trợ.

**b. Tham gia hội thi trong năm**

**-** Cấp trường:

 + Hội thi “Làm đồ dùng đồ chơi”

+ Hội thi “Giao lưu Tiếng Việt của chúng em”

+ Hội thi “ Bé khéo tay”

**c. Thực hiện các hoạt động thao giảng:**

+ Tham gia dự giờ thao giảng của tổ, tham gia dự giờ chéo để trao đổi, học hỏi kinh nghiệm chuyên môn từ đồng nghiệp.

 **d. Tổ chức và tham gia các kịch bản trong năm**

- Tham gia kịch bản “Ngày hội đến trường của bé”.

- Tham gia kịch bản “Vui hội trăng rằm”.

- Tổ chức kịch bản sinh hoạt văn nghệ 20/10, 20/11, 22/12, 8/3, 19/5.

- Lễ bế giảng, phát thưởng.

**e. Tham quan giã ngoại:**

- Tổ chức cho trẻ đi thăm doanh trại bộ đội nhân ngày 22/12.

- Tổ chức cho trẻ đi thăm nhà truyền thống của huyện, của thôn bản.

- Tổ chức cho trẻ đi tham quan trường tiểu học.

**V. Chỉ tiêu đạt**

 **1 Chăm sóc sức khỏe:**

 - 100% đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ.

 - 100 % trẻ được khám sức khỏe đầu vào.

 - 100 % trẻ được khám sức khỏe 2 lần /năm

 - 100% trẻ được cân đo theo dõi biểu đồ cá thể.

 - Tỷ lệ trẻ có sức khỏe bình thường: 100%.

 - Tỷ lệ trẻ SDD các thể loại: 0%

 - Tỷ lệ trẻ thừa cân – béo phì: 3%

 - Suy dinh dưỡng thể thấp còi, thể nhẹ cân 0%

**2.Nuôi dưỡng**

Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho các bậc cha mẹ và cộng đồng bằng nhiều hình thức phù hợp.

Triển khai, hướng dẫn tổ chức các hoạt động giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe cho trẻ.

Đảm bảo 100% an toàn tính mạng tuyệt đối cho trẻ, phòng tránh các tai nạn thương tích và phòng tránh thất lạc. Biết cách phòng chống và xử lý hóc sặc, ngộ độc, tai nạn, phỏng bỏng,...

 Đảm bảo vệ sinh lớp học sạch sẽ.

100% trẻ trong lớp ăn hết xuất, ngủ đủ giấc.

**3. Giáo dục**

 - Hoạt động vệ sinh:100 %.

 - Tỷ lệ chất lượng giáo dục theo 5 lĩnh vực phát triển:

 + Lĩnh vực phát triển thể chất: 97%

 + Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ: 97%

 + Lĩnh vực phát triển nhận thức: 97%

 + Lĩnh vực phát triển tình cảm xã hội: 97%

 + Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ: 97%

 - Tỷ lệ bé ngoan: 100 %.

 - Tỷ lệ chuyên cần: 100%.

Trên đây là kế hoạch giáo dục năm học 2023-2024 của lớp lớn 2.

**DUYỆT BGH DUYỆT TCM GIÁO VIÊN**

 **Phạm Thị Thúy Ngô Bùi Nhật Uyên Phạm .T. Hòa - Trần .T.Ngọc Thúy**